TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THỦY** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HS-ST
Ngày: 08-01-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Thanh Giang;

Ông Đoàn Trung Tuyến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thái Thưởng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2020 tại Trường Trung học phổ thông Quất Lâm, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 118/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2019, đối với bị cáo:

Lê Văn T - Sinh ngày 14 tháng 7 năm 1977 tại xã B, huyện A, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Đội 1, xóm M, xã B, huyện A, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Tôn và bà Nguyễn Thị Chắt; có vợ là NLC1 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2019 đến nay; hiện bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Giao Thủy; "có mặt".

Người làm chứng:

1. NLC1; "có mặt".

2. NLC2; "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10 năm 2019, khi đi làm thợ mộc tại huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, Lê Văn T đã mua 08 giàn pháo nổ (loại pháo dàn 36 quả) của một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ với tổng số tiền 2.400.000 đồng. Sau đó T mang về nhà cất giấu, sáng ngày 05/12/2019 có một thanh niên tự giới thiệu tên là Ngải đã đặt vấn đề với T mua 05 giàn pháo (loại giàn 36 quả) với giá 600.000 đồng một giàn, T đồng ý, Ngải đã đưa cho T 3.500.000 đồng, T nhận tiền và thống nhất với Ngải tối ngày 05/12/2019 sẽ giao hàng tại cầu Tiến Châu, xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy và khi nào giao hàng sẽ thanh toán sau. T đã dùng điện thoại của mình liên lạc với số thuê bao 0369999882 của Ngải để giao dịch mua bán.

Khoảng 18 giờ 50 phút, Lê Văn T điều khiển xe mô tô SH mode, BKS 18G1 – 30717 T mang 05 giàn pháo nổ đi giao cho Ngải. Khi T đi đến khu vực xóm 5 Quyết Thắng xã Giao Tiến, thì bị bổ công tác đội cảnh sát hình sự Công an huyện Giao Thủy phát hiện, bắt giữ cùng 05 hộp pháo niêm phong ký hiệu A1. Ngoài ra còn thu giữ của T 01 xe mô tô và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, 01 túi và 620.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nhà Lê Văn T còn thu giữ tại gầm cầu thang 01 va ly có chứa 03 hộp pháo (loại giàn 36 quả), T khai đó là pháo nổ của T cất giấu với mục đích để bán, được niêm phong ký hiệu A2.

Tại Kết luận giám định số 1095/KTHS ngày 07/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu ký hiệu A1 và A2 đều là pháo, có đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng A1 là 7,080 kg; A2 là 4,301kg.

Bản Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 26/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Buôn bán hàng cấm". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Văn T từ 15 đến 18 tháng tù, không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung. Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động và số tiền 3.500.000 đồng; tịch thu tiêu hủy toàn bộ số pháo, chiếc va ly và chiếc túi đã thu giữ trong vụ án.

Bị cáo không tự bào chữa, tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo tỏ rõ sự ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc kết tội bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết hợp với kết luận giám định về vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Lê Văn T đã tàng trữ 08 hộp pháo có với mục đích bán lại cho người khác. Ngày 05/12/2019, Lê Văn T mang 05 hộp pháo để bán cho một người khác thì bị phát hiện bắt quả tang tại khu vực xóm 5 Quyết Tiến, xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định. Kết luận giám định 1095/KTHS ngày 07/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định xác định số pháo bị cáo tàng trữ để bán là pháo nổ, có tổng khối lượng 11,381 kg, thuộc danh mục hàng cấm. Do vậy, hành vi của bị cáo Lê Văn T là buôn bán hàng cấm và đủ yếu tố cấu thành tội "Buôn bán hàng cấm", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính nguy hiểm của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế về buôn bán hàng cấm, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Trong dịp chuẩn bị đón Tết Nguyên đán, các ngành, các cấp đang đẩy mạnh tuyên truyền về việc nghiêm cấm hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép pháo nổ để có một dịp Tết an toàn, hạnh phúc cho nhân dân; nhưng bị cáo coi thường pháp luật, buôn bán pháo với số lượng lớn nên cần xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

[4] Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử đánh giá thấy cần thiết phải xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định. Khi quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn ở mức đầu của khung hình phạt, bởi: Bị cáo có nhân thân tốt, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã đã nộp lại số tiền 3.500.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có; bố đẻ bị cáo là người có công với cách mạng.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, như quy định tại khoản 4 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ:

[6.1] 08 dàn pháo là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu cho tiêu hủy.

[6.2] Chiếc điện thoại di động là công cụ dùng để phạm tội. Số tiền 3.500.000 đồng tiền là tiền T đã nhận đặt cọc để bán 05 giàn pháo nổ cho người có tên là Ngải. Khi T bị bắt, vợ T là NLC1 đã tự nguyện nộp lại số tiền 3.500.000 đồng cơ quan tố tụng. Hội đồng xét xử xem xét tịch thu chiếc điện thoại và số tiền này sung công quỹ Nhà nước.

[6.3] Đối với 01 chiếc va ly và 01 túi thu giữ: Quá trình điều tra xác định T đã dùng va ly và túi vào mục đích cất pháo, nay không còn giá trị sử dụng cần tịch thu cho tiêu hủy.

[6.4] Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH mode, BKS 18G1 - 30717 và 620.000 đồng thu giữ của T, quá trình điều tra xác định đây tài sản riêng của vợ T là NLC1. Khi T lấy xe để mang pháo nổ đi bán, NLC1 không biết, còn số tiền 620.000 đồng là tiền hợp pháp của gia đình T. Công an huyện Giao Thủy đã trả lại số tài sản này cho NLC1 là phù hợp.

[7] Đối với người thanh niên mua pháo có tên là Ngải, người ở xã Giao Tiến, quá trình điều tra không xác định được tên tuổi địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra đã đề nghị tra cứu thông tin khách hàng sử dụng số thuê bao 0369999882 gọi cho T đến mua pháo nhưng đến nay chưa có kết quả. Vì vậy, đã tách ra để tiếp tục điều tra xử lý sau nên chưa có cơ sở xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Buôn bán hàng cấm"; xử phạt bị cáo Lê Văn T 1 (một) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 05 tháng 12 năm 2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số pháo hoàn trả mẫu vật sau giám định, 01 túi và 01 va ly; tịch thu sung quỹ Nhà nước: số tiền 3.500.000 đồng và 01 điện thoại di động *(được ghi chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy).*

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, buộc bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Lê Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Huyện + Tỉnh;
- Trại tạm giam CA Tỉnh;
- TAND Tỉnh;
- Công an huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Ngọc Duyên